

## MỤC LỤC

<b>PHẦN I: KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH BẢO VỆ RỪNG VÀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG TỈNH AN GIANG, NĂM 2023</b> .....	1
<b>I. KẾT QUẢ BẢO VỆ RỪNG VÀ PCCCR NĂM 2023</b> .....	1
1. Đặc điểm tình hình.....	1
2. Công tác tuyên truyền, tham mưu, tổ chức thực hiện.....	1
3. Củng cố lực lượng và đầu tư trang bị.....	3
3.1. Xây dựng lực lượng.....	3
3.2. Đầu tư trang bị.....	4
4. Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.....	5
4.1. Công tác phòng cháy rừng.....	5
4.2. Kết quả phòng cháy, chữa cháy rừng.....	6
5. Công tác chống chặt phá rừng, sử dụng đất lâm nghiệp.....	6
6. Công tác kiểm tra nhập, xuất gỗ.....	7
7. Hoạt động bảo tồn.....	7
8. Thực hiện những hoạt động phối hợp.....	8
9. Vi phạm pháp luật và xử lý vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.....	8
<b>II. NHỮNG HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN</b> .....	8
1. Tồn tại, hạn chế.....	8
2. Nguyên nhân.....	9
<b>III. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG</b> .....	10
<b>IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM</b> .....	10
<b>PHẦN II: KẾ HOẠCH BẢO VỆ RỪNG VÀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG TỈNH AN GIANG, NĂM 2023</b> .....	11
<b>I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH VÀ XÂY DỰNG MỤC TIÊU</b> .....	11
1. Nhận định tình hình.....	11
2. Mục tiêu nhiệm vụ.....	11
2.1. Về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.....	11
2.2. Về công tác bảo vệ rừng.....	11
<b>II. CÁC BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN</b> .....	12

1. Biện pháp tuyên truyền .....	12
2. Biện pháp phòng chống cháy rừng.....	12
2.1. Xác định khoanh vùng trọng điểm cháy .....	12
2.2. Xây dựng và triển khai kế hoạch.....	13
2.3. Biện pháp kỹ thuật.....	13
3. Biện pháp chữa cháy rừng.....	14
3.1. Củng cố lực lượng.....	14
3.2. Bố trí phương tiện, dụng cụ.....	14
3.3. Tổ chức báo động và phân cấp huy động lực lượng cứu chữa .....	14
3.4. Xử lý vi phạm trong PCCCR .....	15
4. Biện pháp chống chặt phá rừng, sử dụng đất Lâm nghiệp sai mục đích và quản lý mua bán, vận chuyển gỗ lâm sản và động vật hoang dã trái phép, phát triển rừng .....	15
4.1. Xác định vùng trọng điểm.....	15
4.2. Biện pháp thực hiện.....	16
5. Tổ chức thực hiện.....	18
5.1. Trách nhiệm Ban Chỉ đạo và Ban Chỉ huy các cấp .....	18
5.2. Phân cấp xét duyệt và chế độ báo cáo.....	18
6. Kinh phí.....	18
<b>III. KIẾN NGHỊ</b> .....	<b>18</b>

Số: /KH-BCĐ

An Giang, ngày tháng 03 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**BẢO VỆ RỪNG VÀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG**  
**TỈNH AN GIANG, NĂM 2024**

**PHẦN I: KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH BẢO VỆ RỪNG VÀ**  
**PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG TỈNH AN GIANG, NĂM 2023**

**I. KẾT QUẢ BẢO VỆ RỪNG VÀ PCCCR NĂM 2023**

**1. Đặc điểm tình hình**

Tổng diện tích rừng và đất quy hoạch Lâm nghiệp tỉnh An Giang là 16.819,6 ha, gồm: Rừng đặc dụng là 1.832,2 ha (chiếm 10,9% diện tích đất Lâm nghiệp); Rừng phòng hộ là 11.445,5 ha (chiếm 68,0% diện tích đất Lâm nghiệp); Rừng sản xuất là 3.542 ha (chiếm 21,1% diện tích đất Lâm nghiệp). Tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2022 theo kết quả theo dõi, cập nhật diễn biến tài nguyên rừng là 3,68%; Độ che phủ của cây trồng lâm nghiệp phân tán là 18,84%.

Rừng và đất rừng của An Giang không lớn so với các tỉnh, thành trong cả nước nhưng có vai trò rất quan trọng trong việc phòng hộ bảo vệ môi trường sinh thái, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, gắn liền với sự phát triển của du lịch, bảo vệ đa dạng sinh học, cũng như phục vụ cho an ninh, quốc phòng biên giới.

**2. Công tác tuyên truyền, tham mưu, tổ chức thực hiện**

Đã thực hiện triển khai và tổ chức tuyên truyền các văn bản về bảo vệ rừng và PCCCR mùa khô 2023, như: Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 18/5/2022 Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, xử lý tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật; các văn bản chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; Tổng cục Lâm nghiệp, Cục Kiểm lâm như: công văn số 480/UBND-KTN ngày 28 tháng 04 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng và thực hiện Công điện số 2547/CD-BNN-TCLN ngày 24/4/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tăng cường các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng; Công văn số 561/TCLN-KL ngày 14 tháng 04 năm 2023 của Tổng cục Lâm nghiệp về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành sự phối hợp giữa các Sở, ban ngành, địa phương để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả

Quyết định 809/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang; kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025. Ban chỉ huy các huyện, thành phố có rừng cũng đã ban hành các quyết định kiện toàn thành viên Ban chỉ huy về Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững.

Tổ chức phổ biến, hướng dẫn, triển khai thực hiện Luật Lâm nghiệp; các Nghị định và Thông tư hướng dẫn thi hành luật Lâm nghiệp.

Phối hợp cung cấp số liệu và bài viết, thực hiện xây dựng phóng sự tuyên truyền về công tác PCCCR cho báo An Giang, báo Người lao động, báo Sài gòn giải phóng, truyền hình Công an nhân dân, Thông tấn xã Việt Nam tại An Giang, báo Nông nghiệp... Ngoài ra còn tham gia cộng tác với Ban tuyên giáo Tỉnh ủy viết bài tuyên truyền với nội dung phòng chống cháy rừng trong mùa khô năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

Thường xuyên cập nhật tình hình thời tiết trên địa bàn tỉnh để thực hiện cảnh báo cấp cháy rừng cho 04 huyện, thành phố có rừng trên trang web của Chi cục Kiểm lâm tại địa chỉ: <http://kiemlamangiang.gov.vn/>.

Thực hiện nghiêm túc lịch trực Ban chỉ huy PCCCR. Đồng thời, thực hiện báo cáo hàng ngày về diễn biến hoạt động PCCCR đến các cấp.

Đã tổng kết, xây dựng và triển khai 39/39 phương án, kế hoạch bảo vệ rừng và PCCCR trên địa bàn các huyện, xã có rừng, bao gồm:

- Cấp tỉnh: 02 kế hoạch (Ban chỉ huy cấp tỉnh và kế hoạch hiệp đồng phòng chống cháy nổ, cháy rừng và cứu sập của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh).

- Cấp huyện: 04 kế hoạch cấp huyện và 04 kế hoạch hiệp đồng phòng chống cháy nổ, cháy rừng và cứu sập của Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện; 24 Kế hoạch cấp xã; 05 phương án các tổ chức có rừng.

Ứng dụng, khai thác thiết bị bay (Flycam) để đưa vào phục vụ công tác xây dựng bản đồ hiện trạng các diện tích rừng hiện có nhằm tăng cường năng lực quản lý rừng tận gốc và cảnh báo trong công tác PCCCR.

Các Hạt Kiểm lâm trực thuộc đã tham mưu Ban chỉ huy Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững các huyện, thị xã, thành phố: Tri Tôn, Thoại Sơn, Tịnh Biên, Châu Đốc xây dựng và phê duyệt kế hoạch Bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2023 trên địa bàn; Tham mưu UBND xây dựng Kế hoạch phối hợp giữa các lực lượng Công an, Quân sự, Kiểm lâm cấp huyện, xã và lực lượng khác của chính quyền địa phương, Đội Kiểm lâm Cơ động và PCCCR, Ban Quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng tỉnh kiểm tra các khu vực trọng điểm có nguy cơ chặt phá cây rừng, các cơ sở mua bán, chế biến, kinh doanh gỗ trên địa bàn quản lý. Đồng thời ký kết Kế hoạch hiệp đồng phòng chống cháy nổ, cháy rừng và cứu sập năm 2023 với Ban chỉ huy Quân sự các huyện, thị, thành liên quan.

Tại các xã, thị trấn có rừng, Kiểm lâm địa bàn cũng đã tham mưu Ban chỉ huy Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững các xã xây dựng phương án phối hợp các lực lượng tại địa phương, mà nòng cốt là lực lượng Kiểm lâm địa bàn - Công an - Dân quân tự vệ các xã, thị trấn thực hiện công tác phối hợp bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn trong năm 2023.

Thực hiện tốt việc trao đổi thông tin, thông báo tình hình địa bàn thường xuyên và đột xuất giữa ba lực lượng. Thường xuyên phối hợp trao đổi thông tin tình hình vi phạm pháp luật về bảo vệ rừng; khu vực trọng điểm cháy rừng, phá rừng, khai thác gỗ trái Pháp luật; những địa bàn cần chú ý để tăng cường sự chỉ đạo đối với lực lượng Dân quân tự vệ, công an cấp xã phối hợp với lực lượng Kiểm lâm và các lực lượng khác trong bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng.

Thường xuyên phối hợp cập nhật thông tin nắm, dự báo tình hình an ninh trật tự, diễn biến của thời tiết, khí tượng, thủy văn và các tình huống sự cố về thiên tai, dịch bệnh có thể xảy ra trên địa bàn. Tham mưu cấp ủy, chính quyền xây dựng phương án, biện pháp phòng ngừa; tổ chức kết hợp với các lực lượng liên quan kiểm tra các khu vực trọng điểm có nguy cơ cháy rừng, chặt phá cây rừng và đối tượng tạt trái trái phép trên núi.

Lực lượng Kiểm lâm kết hợp Công an, Dân quân tự vệ, lực lượng đoàn thể ở các địa phương có rừng lồng ghép trong các buổi họp dân để tuyên truyền giáo dục về các nội dung: Phòng cháy chữa cháy rừng; chống chặt phá rừng, săn bắt động vật rừng, mua bán, vận chuyển gỗ, lâm sản và động vật hoang dã trái phép. Đồng thời thực hiện treo băng rôn, dán áp phích, làm bảng pano cô định, vẽ chữ trên đá tại các vị trí thích hợp để tạo các thông điệp về bảo vệ rừng và PCCC rừng trên địa bàn các xã, thị trấn có rừng.

Triển khai Kế hoạch phối hợp giữa các lực lượng Công an, Quân sự, Kiểm lâm, chính quyền địa phương và Ban quản lý rừng phòng hộ và đặc dụng tỉnh (Ban quản lý rừng) trên địa bàn các huyện có rừng về việc kiểm tra các khu vực trọng điểm có nguy cơ chặt phá cây rừng và cơ sở mua bán, chế biến, kinh doanh, cưa xẻ gỗ.

Ký hiệp đồng giữa Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, Đoàn Biên Phòng và Hạt Kiểm lâm trong thực hiện Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

### **3. Củng cố lực lượng và đầu tư trang bị**

#### **3.1. Xây dựng lực lượng**

Lực lượng sẵn sàng làm nhiệm vụ chữa cháy rừng vùng đồi núi: 2.500 người gồm: Quân sự, Công an, Kiểm lâm, Ban quản lý rừng, Tổ hợp tác bảo vệ rừng và hợp đồng bảo vệ rừng.

Lực lượng sẵn sàng làm nhiệm vụ chữa cháy rừng vùng đồng bằng: gồm 04 tổ chức có diện tích rừng lớn với lực lượng chuẩn bị: 206 người.

Lực lượng Kiểm lâm và các đội chữa cháy tình nguyện do Kiểm lâm tổ chức thường xuyên được củng cố và kiện toàn lực lượng, triển khai tập huấn xử

lý các tình huống cháy rừng để nâng cao nghiệp vụ. Đồng thời lực lượng Kiểm lâm tại cơ sở ứng trực 100% trong các ngày nghỉ, ngày lễ trong những tháng cao điểm mùa khô cho đến khi có mưa nhiều, nhằm bảo đảm an toàn trong công tác phòng chống cháy rừng.

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh duy trì thực hiện việc triển khai kế hoạch hiệp đồng chữa cháy rừng đến các Ban chỉ huy cấp huyện và hiệp đồng với các lực lượng Quân đội đóng trên địa bàn tỉnh và lực lượng Kiểm lâm, Công an tỉnh.

Bộ đội Biên phòng đã tổ chức tuyên truyền về PCCCR trong đơn vị và tại địa bàn đóng quân. Khi xảy ra cháy rừng, các đơn vị đóng quân trên địa bàn tích cực huy động lực lượng tham gia chữa cháy.

Những tổ chức và cá nhân có diện tích rừng sản xuất đều có bố trí người tuần tra canh giữ và có hệ thống kênh mương khép kín như: Rừng Tràm Trà Sư, Lâm trường Tỉnh đội; rừng tràm Nhon Hưng; rừng tràm Bình Minh, rừng tràm Vĩnh Châu ...

### **3.2. Đầu tư trang bị**

Đã được trang bị 04 xe tải phục vụ chuyên quân, trong đó có 03 xe tải 5,5 tấn do: BCH Quân sự huyện Tri Tôn, Tỉnh Biên và Tiểu đoàn huấn luyện Bộ chỉ huy bộ đội Biên phòng (D19) quản lý; 01 xe tải 1,25 tấn cơ động do Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR quản lý. Ngoài ra sử dụng 01 xe chuyên dùng cơ động của Hạt Kiểm lâm liên huyện Tịnh Biên - Châu Đốc, 01 xe 15 chỗ của Hạt Kiểm lâm liên huyện Tri Tôn - Thoại Sơn quản lý, 59 xuồng và vỏ lãi.

Đã trang bị 126 máy chữa cháy (máy chữa cháy đồi núi cải tiến: 59; máy chữa cháy đồng bằng: 67), 146 máy chữa cháy đeo vai; và trên 7.535 các dụng cụ (như thùng chứa nước, bình xịt, can đựng nước, bàn đập lửa, bàn cào, dao quéo, thùng thiết, keng báo động ...). Trong đó có 05 máy bơm công suất lớn 70HP và 03 máy phao 11HP bố trí tại rừng tràm Trà Sư, rừng tràm Tỉnh đội, rừng tràm Bình Minh và rừng tràm Tân Tuyên để ứng phó với các tình huống cháy lớn.

Thực hiện triển khai bố trí các phương tiện, máy móc và dụng cụ thô sơ phục vụ công tác PCCCR theo phương châm 04 tại chỗ. Tổng số điểm đã bố trí và kiểm tra là 230/230 điểm. Hợp đồng lao động tuần tra bảo vệ rừng đã thuê mượn hợp đồng được 88/88 định suất.

Đã thực hiện định vị, rà soát thống kê toàn bộ các hồ đập, bồn chứa nước phục vụ dân sinh và phòng cháy chữa cháy rừng trên khu vực đồi núi với 190 điểm chứa nước, với dung tích từ 1m<sup>3</sup>/điểm trở lên.

Ngoài ra, sử dụng nguồn nước dự trữ tại chỗ chủ yếu là chứa trong các can nhựa 10 lít tại các điểm chốt bảo vệ rừng, trong 454 bồn chứa 01 m<sup>3</sup> hiện có và tận dụng các hồ nước tại chỗ trên các núi để xử lý ngay trong trường hợp khẩn cấp. Đồng thời, xe bồn tiếp nước của Cảnh sát phòng cháy chữa cháy, Ban công trình đô thị của các huyện, thành phố cung cấp nước thực hiện phương án bơm chuyên để phục vụ chữa cháy.

Sử dụng 02 tháp canh cố định bằng thép, 01 tháp được bố trí tại Đại đội bộ binh huyện Tri Tôn, có tầm quan sát tổng quan khu vực phía tây núi Giải; 01 tháp canh tại Trạm Kiểm lâm An Cư, huyện Tịnh Biên.

Các phương tiện, dụng cụ, máy chữa cháy rừng đều được bố trí tại các điểm, chốt bảo vệ rừng ngoài hiện trường, tuy chưa đầy đủ nhưng vẫn sẵn sàng làm nhiệm vụ chữa cháy rừng theo phương châm 04 tại chỗ.

#### **4. Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng**

##### **4.1. Công tác phòng cháy rừng**

Tăng cường công tác phối hợp với các lực lượng trong tuần tra, kiểm tra phòng chống cháy rừng ở các khu vực trọng điểm, có nguy cơ xảy ra cháy cao.

Đối với các diện tích rừng phòng hộ, đặc dụng vùng đồi núi:

- Vào cuối mùa mưa, đầu mùa khô các Trạm quản lý rừng liên huyện tiến hành đôn đốc các hộ nhận khoán phát dọn cỏ chăm sóc làm giảm nguồn vật liệu cháy trong rừng 291,55 ha.

- Tổ chức đốt chủ động ở các khu vực có nhiều thực bì và những nơi có nguy cơ cháy lan vào rừng cao với diện tích 3,00 ha.

- Xây dựng các tuyến băng trắng phân chia, khoanh vùng một số khu vực trọng điểm và ngăn ngừa bên ngoài cháy lan vào rừng 24,80 ha.

- Kiểm tra, yêu cầu các hộ nhận khoán có bố trí bồn, lấy nước dự trữ vào cuối mùa mưa. Vào những tháng khô kiệt, các bồn còn ít nước vận động hộ nhận khoán rừng đổ nước bổ sung. Đối với những bồn không có người trực tiếp quản lý thì tiến hành sửa chữa các bộ bị hỏng và thuê mướn gánh nước đổ bồn (dự kiến sửa 60 bồn, đổ nước 200 bồn). Đối với những vùng không có bồn nước thì bố trí can nhựa 10 lít.

- Quản lý chặt chẽ tình trạng đốt cỏ đất vườn, phát dọn đốt đất làm rẫy vào cuối mùa khô.

- Ứng dụng flycam vào phòng cháy và chữa cháy rừng.

- Phân công lực lượng trực tại Ban quản lý rừng thường xuyên theo dõi hệ thống máy chủ được truyền từ camera 360° giám sát, cảnh báo cháy rừng về để báo cáo, xử lý kịp thời khi có tình huống cháy xảy ra tại rừng tràm Trà Sư.

Đối với Khu bảo vệ cảnh quan rừng tràm Trà Sư, Tân Tuyên:

- Kiểm soát chặt chẽ việc đốt đồng, đốt rơm rạ của bà con nông dân vào cuối vụ Đông Xuân, đảm bảo an toàn không gây cháy lan vào cây trồng ven đê và bên trong rừng. Thông báo bà con có nhu cầu đốt dọn đất phải báo cho các điểm chốt gần nhất hoặc báo với Trạm để bố trí lực lượng hỗ trợ.

- Rừng tràm Trà Sư: Dọn đường băng chống cháy lan: Tiến hành chặt dọn cây đổ ngã theo các tuyến băng, diện tích phát dọn 4,00 ha trên các khu vực (tiểu khu 6 và 7A); phát dọn cây mai dương 3,00 ha; phát dọn dây leo, cây bụi các tuyến đê phục vụ di chuyển tuần tra và chữa cháy rừng tại rừng tràm Trà Sư 7,00

ha; xây dựng và thực hiện kế hoạch điều tiết nước hợp lý đảm bảo cho cây rừng sinh trưởng tốt, dự trữ được nguồn nước để PCCCR.

- Rừng tràm Tân Tuyên: Phát dọn cây mai dương 8,00 ha; phát dọn vệ sinh các tuyến di chuyển tuần tra và PCCCR 5,00 ha;

Vào cuối mùa mưa, đầu mùa khô các Trạm quản lý rừng tiến hành đôn đốc các hộ nhận khoán phát dọn cỏ chăm sóc làm giảm nguồn vật liệu cháy trong rừng 291,55 ha; dọn dây leo, cây bụi bảo vệ rừng 1.883 ha.

Đối với rừng tràm vùng đồng bằng, thực hiện đốt chủ động tạo vùng đệm ngăn cách giữa rừng và đất sản xuất nông nghiệp. Đồng thời, phát, dọn cỏ trên các tuyến kênh mương thành những băng trắng chống cháy lan; thực hiện bơm nước vào rừng tràm Trà Sư trong thời gian cao điểm mùa khô.

Tăng cường công tác phối hợp giữa 03 lực lượng Công an, Quân sự, Kiểm lâm trong tuần tra, kiểm tra phòng chống cháy rừng ở các khu vực trọng điểm, có nguy cơ xảy ra cháy cao.

#### **4.2. Kết quả phòng cháy, chữa cháy rừng**

Năm 2023 xảy ra 13 vụ cháy, tổng diện tích là 10,29 ha, tăng 13 vụ so với năm 2022. Trong đó: 10 vụ cháy rừng phòng hộ: 1,36 ha, 03 vụ rừng sản xuất: 8,93 ha. Nhìn chung các vụ cháy rừng phòng hộ không gây thiệt hại đối với rừng chủ yếu cháy cây bụi, dây leo, trảng cỏ khô; rừng sản xuất diện tích bị thiệt hại gồm tràm tái sinh và rừng tràm tới chu kỳ khai thác. Nguyên nhân: bắt ong, đốt đồng, đốt dọn rác, sử dụng lửa bất cẩn...

#### **5. Công tác chống chặt phá rừng, sử dụng đất lâm nghiệp**

Đẩy mạnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 18/5/2022 Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, xử lý tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật. Đội Kiểm lâm Cơ động và PCCCR, Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về Môi trường, Ban quản lý rừng phòng hộ và đặc dụng tỉnh thường xuyên kiểm tra các vùng trọng điểm chặt phá rừng.

Để đảm bảo tốt hơn cho công tác PCCCR trong thời gian cao điểm của mùa khô, bắt đầu từ ngày 19/02/2023 Chi cục Kiểm lâm bắt đầu thực hiện ứng trực 100% quân số ở cơ sở, không kể ngày thứ bảy và chủ nhật, để kịp thời phát hiện, xử lý sớm những tình huống cháy rừng có thể xảy ra.

Đã thực hiện các bài viết đăng tải lên Website Chi cục Kiểm lâm nhằm tuyên truyền các hoạt động về quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên.

Trong năm đã tuần tra, kiểm tra 733 đợt = 2.576 người tham gia, cụ thể:

- Kiểm lâm vùng III: 0 đợt = 00 người
- BCH tỉnh: 01 đợt = 15 người.
- BCH huyện, thị xã, thành phố: 20 đợt = 248 người.
- BCH xã, phường: 13 đợt = 123 người.
- Phối hợp 03 lực lượng cấp huyện: 15 đợt = 90 người.



- Phối hợp 03 lực lượng cấp xã, phường: 230 đợt = 693 người.
- Phối hợp khác: 121 đợt = 555 người.
- Phối hợp nội bộ: 333 đợt = 840 người.

Qua công tác tuần tra, kiểm tra đã phát hiện ngăn chặn kịp thời nhiều vụ vi phạm, đã hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về rừng.

Tình trạng sử dụng đất rừng sản xuất để trồng lúa quá tỷ lệ quy định tại khu vực rừng tràm Bình Minh đã được chính quyền địa phương chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đến nay đã có chiều hướng giảm, một số hộ dân đã khắc phục trồng lại diện tích rừng tràm theo tỷ lệ quy định. Hiện nay, xu hướng một số hộ dân đã trồng lại rừng trên diện tích được phép làm lúa, góp phần tăng diện tích rừng sản xuất trên địa bàn.

Các tổ chức, cá nhân được UBND tỉnh An Giang phê duyệt dự án cho phép chuyển mục đích sử dụng rừng phòng hộ đồi núi sang mục đích khác, đã tổ chức trồng thay thế hoặc nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định.

Nhìn chung, tuy công tác chống chặt phá rừng, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp trong thời gian qua được các ngành, chính quyền địa phương quan tâm, phối hợp ngăn chặn đạt được những kết quả nhất định, nhưng cũng còn nhiều khó khăn cần phải có những biện pháp tổng hợp, kiên quyết, mạnh mẽ, khả thi hơn nữa.

## **6. Công tác kiểm tra nhập, xuất gỗ**

Công tác quản lý Lâm sản được thực hiện thông qua việc thống kê, kiểm tra các cơ sở chế biến, kinh doanh Lâm sản theo kế hoạch kiểm tra định kỳ và phối hợp với các lực lượng Cảnh sát phòng chống tội phạm về Môi trường, Quản lý thị trường.

Đã phối hợp Hải quan kiểm tra gỗ nhập khẩu: 39.682,769 m<sup>3</sup> gỗ tròn.

Xác nhận nguồn gốc gỗ xuất tỉnh: 38 giấy = 3.620,714 m<sup>3</sup>.

Xác nhận nguồn gốc gỗ trong tỉnh: 05 giấy = 1.071,614 m<sup>3</sup>.

## **7. Hoạt động bảo tồn**

Tăng cường, củng cố công tác quản lý gây nuôi ĐVHD trên địa bàn tỉnh (140 trại, cơ sở gây nuôi), hồ sơ lưu trữ hàng tháng trong hoạt động xuất nhập ĐVHD của các trại, cơ sở gây nuôi được quản lý chặt chẽ, có báo cáo tổng kết hàng tháng. Công tác phối hợp với phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường (PC05) trong việc kiểm tra các cơ sở gây nuôi được thực hiện thường xuyên. Nhìn chung công tác quản lý gây nuôi ĐVHD đã đi vào nề nếp, quản lý chặt chẽ.

Phối hợp các cơ quan chức năng có liên quan kiểm tra các tụ điểm chợ, sân đình, sân chùa, ... thường xuyên tổ chức trưng bày, mua bán trái pháp luật các động vật hoang dã phóng sinh và các loài chim hoang dã di cư, loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ trên địa bàn nhằm thực hiện tốt Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 17/05/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

## **8. Thực hiện những hoạt động phối hợp**

Tiếp tục thực hiện các quy chế phối hợp giữa Chi cục Kiểm lâm với các đơn vị: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng; Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường; Cục Hải quan trong công tác bảo vệ rừng, phát triển rừng và thi hành pháp luật Lâm nghiệp.

Thực hiện phối hợp theo Quy chế phối hợp số 01/QCPH-PTM-PV05-KL ngày 14/4/2021 giữa 03 lực lượng (Phòng Tham mưu - BCHQS tỉnh, Phòng PV05 - Công an tỉnh, Chi cục Kiểm lâm - Sở Nông nghiệp và PTNT) về thực hiện Nghị định số 02/CP. Ngay từ đầu năm, 03 đơn vị thống nhất đề ra Chương trình phối hợp trong hoạt động bảo vệ biên giới; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ và phòng, chống cháy rừng. Đồng thời, từng đơn vị tiến hành triển khai quán triệt cho cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị nghiêm túc thực hiện theo các nội dung chương trình công tác đã đề ra.

Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan như: Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường (PC05), Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Bảo vệ Môi trường triển khai kiểm tra diện rộng đối với 02 cơ sở gây nuôi động vật hoang dã trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch Thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2023 của Chi cục Kiểm lâm.

## **9. Vi phạm pháp luật và xử lý vi phạm pháp luật về lâm nghiệp**

Trong năm 2023 đã xảy ra 21 vụ vi phạm, gồm:

- Vi phạm quy định về hồ sơ, thủ tục khai thác lâm sản có nguồn gốc hợp pháp (Đ 11): 04 vụ
- Vi phạm khai thác rừng phòng hộ trái pháp luật (Đ 13): 08 vụ
- Vận chuyển lâm sản trái pháp luật (Đ 22): 01 vụ
- Tàng trữ, mua bán, xuất khẩu, chế biến lâm sản trái pháp luật (Đ 23): 05 vụ
- Vi phạm quy định về quản lý hồ sơ lâm sản trong vận chuyển, mua bán, cất giữ, chế biến lâm sản (Đ 24): 03 vụ

Phạt tiền: 96.197.500 đồng,

Tang vật tịch thu: 15,813 m<sup>3</sup> gỗ thông thường các loại; 01 cửa xăng giá trị 6.000.000 đồng, 01 máy kéo gỗ giá trị 3.000.000 đồng và 5 ster củi có giá trị 1.500.000 đồng.

## **II. NHỮNG HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

Những hạn chế và nguyên nhân trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

### **1. Hạn chế**

Tốc độ gia tăng dân số và nhu cầu sử dụng đất lâm nghiệp vào các mục đích khác để phát triển kinh tế - xã hội của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh đã làm cho diện tích rừng của tỉnh có chiều hướng thu hẹp và chất lượng rừng giảm

sút.

Cộng đồng dân cư sống trong rừng, gần rừng hầu hết là đồng bào dân tộc Khmer, đời sống còn khó khăn, trình độ dân trí thấp là cũng ảnh hưởng đến việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Diện tích giao khoán còn nhỏ lẻ, bình quân 0,7 ha/hộ, đồng thời do áp lực tăng dân số ngày càng tăng, thu nhập từ rừng không bảo đảm cuộc sống. Khi cây rừng khép tán, không sản xuất kết hợp dưới tán rừng được, không được vay vốn ... nên đời sống hộ nhận giao khoán rừng gặp nhiều khó khăn. Do đó đã xuất hiện tình trạng chặt phá cây rừng, phát dọn làm rẫy, lập vườn trồng cây ăn trái,... Vì vậy gây rất nhiều khó khăn cho công tác quản lý, bảo vệ rừng.

Tình trạng săn bắt, mua bán động vật hoang dã, nhất là trong mùa nước nổi chưa được ngăn chặn triệt để; việc vi phạm trong tàng trữ, mua bán, vận chuyển lâm sản vẫn còn diễn ra.

Tình trạng san ủi đất để làm đường, cải tạo hiện trạng đất rừng để chuyển đổi mô hình sản xuất (nông lâm kết hợp du lịch), việc tự ý mua bán, sang nhượng đất rừng phòng hộ đồi núi giữa người dân có chiều hướng gia tăng.

## **2. Nguyên nhân**

Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến thất thường, gây khó khăn trong công tác PCCCR.

Diện tích rừng chủ yếu tập trung ở trên núi nên địa hình dốc, đi lại khó khăn, nguồn nước phục vụ cho chữa cháy rừng trên núi khan hiếm ... Mặt khác mùa khô trùng với với các lễ hội lớn của tỉnh, vì vậy khách tham quan, khách hành hương viếng núi rất lớn, việc không ý thức trong sử dụng lửa, đốt nhang, đốt giấy vàng bạc ... luôn tiềm ẩn nguy cơ cháy rừng.

Do điều kiện lập địa khó khăn (độ dốc lớn, đất đai nghèo kiệt về dinh dưỡng ...), việc áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào công tác giống cây trồng chưa cao, khó thực hiện đầy đủ các biện pháp lâm sinh nên năng suất rừng trồng chưa cao. Ngoài ra đầu tư cho công tác phát triển rừng còn gặp những rủi ro nhất định như thời tiết khô hạn kéo dài, cháy rừng, chu kỳ kinh doanh rừng dài... chưa thật sự khuyến khích được người dân, cộng đồng, các thành phần kinh tế tham gia phát triển rừng, làm ảnh hưởng đến việc đầu tư phát triển rừng. Bên cạnh đó, địa bàn trải rộng, phức tạp, lực lượng bảo vệ rừng còn quá mỏng, điều kiện cơ sở vật chất chưa đảm bảo.

Việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào nghiệp vụ chuyên môn quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và bảo tồn thiên nhiên còn nhiều hạn chế.

Việc xác định ranh giới rõ ràng, từ đó thành lập bộ bản đồ chính xác để thống nhất quản lý đối với đất lâm nghiệp sẽ xác định rõ phạm vi sử dụng đất, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng đất của các chủ rừng, giải quyết dứt điểm tình trạng lấn chiếm, sang nhượng đất lâm nghiệp diễn ra phức tạp của người dân địa phương hiện nay, từ đó phát huy được tiềm năng về đất lâm nghiệp của tỉnh ta và tránh những hệ lụy về sau.

Việc thực hiện Đề án chi trả dịch vụ Môi trường rừng và thành lập Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh An Giang mặc dù đã triển khai nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện được, chưa tạo được nguồn thu nhập thêm cho hộ nhận khoán rừng đồi núi.

### **III. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG**

Kết quả đạt được trong công tác bảo vệ rừng và PCCCR là do đóng góp của cả cộng đồng xã hội, đã có nhiều tập thể và cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác bảo vệ rừng và PCCCR năm 2023.

Nhằm ghi nhận thành tích trong công tác bảo vệ rừng, PCCCR, bảo tồn thiên nhiên trong năm 2023, Ủy ban nhân dân các cấp, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu tặng bằng khen và giấy khen, như sau:

1. Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh khen 05 tập thể và 05 cá nhân.
2. Giấy khen Sở Nông nghiệp và PTNT khen 12 tập thể và 36 cá nhân.
3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có rừng khen 20 tập thể và 30 cá nhân.

### **IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

1. Sự phối hợp giữa các ngành chức năng có liên quan, cơ quan Báo chí, Đài Phát thanh - Truyền hình để đẩy mạnh công tác tuyên truyền dưới nhiều hình thức như: xây dựng phóng sự, tờ rơi, áp phích, trên trang Website ... đã góp phần nâng cao ý thức, mang lại hiệu quả trong công tác bảo vệ rừng, PCCCR và bảo vệ đa dạng sinh học.

2. Vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong thực hiện quản lý nhà nước về rừng và đất Lâm nghiệp, cũng như hoạt động của Ban chỉ huy huyện, xã; Sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các lực lượng, trong đó sự phối hợp giữa các lực lượng Công an, Quân sự, Kiểm lâm, Bộ đội Biên phòng là nòng cốt, đã tổ chức thực hiện có hiệu quả trong công tác bảo vệ rừng, chống chặt phá rừng và PCCCR.

3. Sự phối hợp chặt chẽ giữa ngành Nông nghiệp và PTNT với ngành Tài nguyên và Môi trường và Chính quyền địa phương trong việc quản lý sử dụng đất Lâm nghiệp ở vùng đồng bằng và vùng đồi núi đã ngăn chặn kịp thời các vi phạm trong lĩnh vực này.

4. Tăng cường tuần tra, kiểm tra, nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các vụ chặt phá rừng, các vụ cháy khi mới xuất hiện để kịp thời huy động lực lượng tại chỗ cứu chữa dập tắt đám cháy, ít gây thiệt hại đến rừng.

5. Cần tiếp tục nghiên cứu, triển khai thực hiện chính sách quản lý, bảo vệ rừng bền vững, chính sách đồng quản lý rừng và xây dựng mô hình nông - lâm kết hợp có hiệu quả dưới tán rừng nhằm tăng thu nhập cho những hộ nhận khoán bảo vệ rừng phòng hộ.

## **PHẦN II: KẾ HOẠCH BẢO VỆ RỪNG VÀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG TỈNH AN GIANG, NĂM 2024**

Thực hiện Kế hoạch số 594/KH-UBND ngày 20/10/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ và Kế hoạch số 31-KH/TU ngày 04/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Thực hiện kế hoạch 549/KH-UBND ngày 08 tháng 09 năm 2021 của UBND tỉnh An Giang Huy động các lực lượng tham gia công tác phòng cháy, chữa cháy rừng tỉnh An Giang.

Để chủ động trong công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng và chống chặt phá rừng trên địa bàn tỉnh An Giang ngay từ đầu mùa khô năm 2024 và trên cơ sở bài học kinh nghiệm và những điều kiện đặc thù của địa phương, tiến hành xây dựng Kế hoạch bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng năm 2024, như sau:

### **I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH VÀ XÂY DỰNG MỤC TIÊU**

#### **1. Nhận định tình hình**

Theo dự báo của Trung tâm dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia, tình trạng El Nino vào cuối năm 2023, đầu năm 2024 sẽ gia tăng cường độ gây nắng nóng, khô hạn sẽ diễn ra ở nhiều địa phương, đặc biệt là tại các tỉnh khu vực Bắc Bộ, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ sẽ gây ra nguy cơ cháy rừng rất cao.

Ngoài ra tình hình phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh ngày một phát triển mạnh, lượng khách tham quan, du lịch, hành hương trên các đồi núi trong tỉnh ngày càng tăng, vì vậy nguy cơ gây cháy rừng sẽ tăng hơn so với trước.

Mặt khác, giá trị kinh tế từ rừng thấp, trong khi nhu cầu sử dụng đất, sử dụng gỗ vào các mục đích khác ngày càng tăng cho nên tình hình chặt phá rừng phòng hộ đồi núi với quy mô nhỏ, lẻ sẽ còn tiếp tục diễn ra; sử dụng rừng và đất lâm nghiệp không đúng mục đích trên địa bàn tỉnh cũng sẽ diễn biến phức tạp nếu không được ngăn chặn và xử lý có hiệu quả; việc mua bán, vận chuyển gỗ và động vật hoang dã trái phép vẫn còn diễn ra.

#### **2. Mục tiêu nhiệm vụ**

##### **2.1. Về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng**

Quyết tâm phòng cháy tốt, chữa cháy kịp thời, hiệu quả, hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra theo phương châm 4 tại chỗ, trong đó: Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, dụng cụ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ.

##### **2.2. Về công tác bảo vệ rừng**

Thực hiện các biện pháp đồng bộ, phát hiện kịp thời, ngăn chặn xử lý có hiệu quả những vụ chặt phá rừng, lấn rừng phòng hộ đồi núi, làm thay đổi cảnh quan, sử dụng rừng và đất Lâm nghiệp không đúng mục đích. Thực hiện xây dựng Quỹ bảo vệ và phát triển rừng và triển khai Đề án Chi trả dịch vụ môi trường rừng

trên địa bàn tỉnh để tạo thêm thu nhập cho các hộ trồng rừng nhằm góp phần bảo vệ rừng bền vững.

## II. CÁC BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Biện pháp tuyên truyền

Tổ chức triển khai tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng trong hệ thống chính trị, các tổ chức cá nhân có rừng và trong cộng đồng dân cư các văn bản quy phạm pháp luật, quy định trong lĩnh vực Lâm nghiệp.

Phối hợp các cơ quan Báo chí, Đài Phát thanh - Truyền hình chủ động tuyên truyền và tổ chức phát thông điệp cảnh báo nguy cơ cháy rừng, nhất là thời kỳ cao điểm mùa khô. Lực lượng Kiểm lâm kết hợp các đoàn thể, các xã có rừng thực hiện lồng ghép trong các buổi họp dân để tuyên truyền giáo dục về các nội dung: PCCCR, chống chặt phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái phép, mua bán vận chuyển gỗ, lâm sản và động vật hoang dã trái phép, những hoạt động bảo tồn và bảo vệ đa dạng sinh học.

Khi có nguy cơ cháy rừng cấp IV, các Hạt, Trạm Kiểm lâm phải thông báo ngưng một số các hoạt động trong rừng tại những khu vực rừng dễ cháy, nơi có khách du lịch thường lui tới. Đồng thời, thông tin tuyên truyền cảnh báo cháy trên trang Website Chi cục Kiểm lâm tại địa chỉ:

<http://www.kiemlamangiang.gov.vn>

### 2. Biện pháp phòng chống cháy rừng

#### 2.1. Xác định khoanh vùng trọng điểm cháy

Tổng diện tích rừng và đất lâm nghiệp 16.819,6 ha, gồm vùng đồi núi và đồng bằng. Tổng diện tích vùng trọng điểm cháy 7.368,60 ha chiếm 43,70% tổng diện tích, chia ra:

- Huyện Tịnh Biên: 2.912 ha, gồm: rừng tràm Trà Sư; rừng tràm Nhon Hưng; khu vực núi Phú Cường; Cùm núi Đất; khu vực núi Nhon; khu vực đồi Kakô, khu vực Latina-Tà Lọt thuộc Núi Cấm.

- Thành phố Châu Đốc: 49,90 ha thuộc khu vực Núi Sam.

- Huyện Tri Tôn: 4.406,70 ha, gồm:

\* Vùng đồi núi: 2.550 ha. Khu vực có nguy cơ cháy cao: 1.850 ha (Chiếm 41,98%).

+ **Trọng điểm cháy số 01:** Đồi 81, Vò Cờ, Đồi 400 (Núi Dài lớn); Núi Tượng.

+ **Trọng điểm cháy số 02:** Vườn tầm vông và cây ăn quả ven chân Núi Dài lớn từ khu vực Ô vàng đến Vò đá bia (Ba Chúc - Lương Phi).

+ **Trọng điểm cháy số 03:** Khu vực Đồi 181, Vò đá đen, Núi Trọi.

+ **Trọng điểm cháy số 04:** Sà Lôn, Ô Bà bé, Ô Cây Chương, Bụng Ông Địa, Điện Tà cao.

+ **Trọng điểm cháy số 05:** Đồi 500, Túc Dục, Sân Tiên, Chùa Bồng Lai, Đồi Sơn Rứa, Khu khai thác đá An Giang (Núi Cô Tô).

- Khu vực có khả năng cháy: 700 ha (Chiếm 15,88%).

+ Khu vực Bến Bà Chi (Núi Dài lớn).

+ Khu vực ven chân Núi Dài lớn từ Vồ Đá bia đến chợ Lương Phi.

+ Khu vực Núi Nam Quy từ sân bay đến thung lũng khoảnh 01

+ Khu vực Kẹt Càn Đước, Đa Pà Lầy, Tiếp Xiêm (Núi Cô Tô).

\* **Vùng đồng bằng:** Rừng Tràm có nguy cơ cháy cao: **1.856,70** ha (Chiếm 38,67%). Rừng Tràm Bình Minh: 612,10 ha; Rừng Tràm Tân Tuyên: 256,00 ha; Rừng Tràm Lâm trường tỉnh đội: 975,60 ha.

- Huyện Thoại Sơn: 50 ha, gồm (khu vực núi Tượng, Núi nhỏ, Núi Sập).

## 2.2. Xây dựng và triển khai kế hoạch

Ban chỉ huy các cấp nhanh chóng tổng kết, triển khai các Kế hoạch bảo vệ rừng và PCCCR tại địa phương, thời gian triển khai trước cao điểm mùa khô. Đồng thời, các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình phải có trách nhiệm thực hiện PCCCR, chống chặt phá rừng trên diện tích rừng của mình.

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh xây dựng, triển khai Kế hoạch hiệp đồng chữa cháy rừng và chỉ đạo các Ban chỉ huy Quân sự huyện Tri Tôn, Tịnh Biên, Thoại Sơn và thành phố Châu Đốc xây dựng kế hoạch hiệp đồng chữa cháy rừng tại địa phương, chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia chữa cháy khi có lệnh huy động.

Các lực lượng khác như: Công an, Quân sự, Bộ đội Biên phòng, Hải quan ... có trách nhiệm thực hiện phối hợp trong công tác PCCCR, chống chặt phá rừng và ngăn chặn mua bán, vận chuyển gỗ và động vật hoang dã trái phép.

Chi cục Kiểm lâm (Văn phòng Ban chỉ đạo) có trách nhiệm hướng dẫn các chủ rừng xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy rừng năm 2024 theo đúng quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

## 2.3. Biện pháp kỹ thuật

Chi cục Kiểm lâm chịu trách nhiệm hướng dẫn các chủ rừng và chủ nhận khoán rừng chấp hành đúng quy trình kỹ thuật phòng cháy rừng trên địa bàn quản lý.

Đối với các diện tích rừng phòng hộ, đặc dụng vùng đồi núi, Ban quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng tỉnh khẩn trương thực hiện phát và đốt dọn cỏ cục bộ làm giảm vật liệu cháy trong rừng; đốt dọn các tuyến băng trắng, vùng đệm chống cháy lan từ ngoài vào, nhất là các khu vực giáp diện tích sản xuất nông nghiệp, thời gian thực hiện phải hoàn thành trước khi vào cao điểm của mùa khô.

Diện tích rừng đồng bằng tập trung như: rừng tràm Trà Sư, Nhon Hưng, Vĩnh Châu, Bình Minh, Lâm trường Tỉnh Đội, Tân Tuyên, phải thực hiện duy trì

nước dưới kênh, đốt dọn gốc rạ giáp rừng, đốt dọn cỏ trên các tuyến kênh và thực hiện vệ sinh rừng.

Văn phòng Ban Chỉ huy cấp huyện, xã tham mưu xây dựng kế hoạch diễn tập chữa cháy rừng tại địa phương với quy mô nhỏ trong khả năng kinh phí cho phép.

### **3. Biện pháp chữa cháy rừng**

#### **3.1. củng cố lực lượng**

Tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025 để chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện Chương trình và quản lý các Dự án phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025 tại địa phương.

UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tri Tôn, Tịnh Biên, Thoại Sơn và Châu Đốc kiện toàn Ban Chỉ huy Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững cấp huyện, để chỉ đạo, điều hành công tác bảo vệ và phát triển rừng trong năm 2023.

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Kiểm lâm sẵn sàng tham gia chữa cháy khi có cháy rừng xảy ra, nhất là lực lượng dân quân tự vệ tại địa bàn. Đề nghị các lực lượng bảo đảm thông tin liên lạc để kịp thời ứng phó với các tình huống cháy xảy ra.

Chi cục Kiểm lâm, Ban quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng tỉnh bố trí lực lượng thường trực, tiếp tục duy trì hoạt động các tổ hợp tác bảo vệ rừng và vận động cộng đồng dân cư tại chỗ tham gia chữa cháy rừng khi có sự cố xảy ra.

#### **3.2. Bố trí phương tiện, dụng cụ**

Chi cục Kiểm lâm khẩn trương rà soát, kiểm tra lại các phương tiện, dụng cụ phòng cháy hiện đang quản lý để có bố trí cho phù hợp. Trên cơ sở nguồn vốn được phân bổ năm 2024, trang bị bổ sung máy móc và những dụng cụ chữa cháy cần thiết để đủ sức chữa cháy rừng. Các phương tiện, dụng cụ và lực lượng phải chuẩn bị sẵn sàng theo phương châm 4 tại chỗ, có danh sách bố trí cụ thể để phổ biến đến các Ban Chỉ huy các cấp; tổ chức kiểm tra các điểm trữ nước, bồn, hồ nước trên vùng đồi núi. Đồng thời xây dựng kế hoạch khảo sát, kiểm tra một số khu vực trọng điểm có nguy cơ cháy để Ban chỉ đạo CTMT PTLBV tỉnh khảo sát.

Các chủ rừng có diện tích lớn phải đảm bảo nhân lực để tuần tra, bảo vệ và xử lý những tình huống tại chỗ kịp thời khi mới xuất hiện đám cháy.

#### **3.3. Tổ chức báo động và phân cấp huy động lực lượng cứu chữa**

Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững tỉnh An Giang xây dựng cấp báo động và phân cấp huy động lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy rừng theo diện tích đám cháy và chịu trách nhiệm chỉ huy, cụ thể như sau:

**- Mới xuất hiện đám cháy - diện tích đám cháy  $\leq$  1 ha:** Ban Chỉ huy xã huy động lực lượng.



- **Diện tích đám cháy từ 1 - ≤ 2 ha:** Hạt Kiểm lâm có trách nhiệm tham mưu cho trưởng Ban Chỉ huy huyện huy động lực lượng.

- **Diện tích đám cháy > 2 ha** (Đối với diện tích đám cháy rừng vùng đồng bằng  $\geq 10$  ha): Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh chịu trách nhiệm phát lệnh huy động.

Lực lượng cảnh sát phòng cháy chữa cháy tỉnh chỉ đạo các đội xe chữa cháy sẵn sàng ứng cứu kịp thời để nhanh chóng dập tắt đám cháy. Lực lượng chữa cháy chuyên ngành sẵn sàng trong mọi tình huống, là đầu mối liên lạc, tham mưu cho UBND các cấp thực hiện các biện pháp chỉ huy chữa cháy có hiệu quả.

Khi huy động lực lượng tham gia chữa cháy phải căn cứ vào diện tích cháy, khả năng cháy lan, ... để huy động lực lượng tham gia chữa cháy cho phù hợp, không huy động lực lượng quá mức so với thực tế yêu cầu.

### **3.4. Xử lý vi phạm trong PCCCR**

Trường hợp cháy rừng xảy ra, đối với những vụ cháy nhỏ, mức độ thiệt hại thấp, lực lượng Kiểm lâm phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng tỉnh và chính quyền cấp xã, để điều tra, truy tìm đối tượng; đối với những vụ cháy lớn, mức độ thiệt hại lớn, lực lượng Kiểm lâm phối hợp chặt chẽ với chính quyền cấp xã và Công an huyện để điều tra, truy tìm đối tượng, nhằm xử lý nghiêm đối với những hành vi vi phạm gây cháy rừng.

## **4. Biện pháp chống chặt phá rừng, sử dụng đất Lâm nghiệp sai mục đích và quản lý mua bán, vận chuyển gỗ lâm sản và động vật hoang dã trái phép, phát triển rừng**

Trong thời gian qua, công tác quản lý bảo vệ rừng được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp, các ngành và nỗ lực của lực lượng Kiểm lâm cả nước, công tác quản lý bảo vệ rừng đạt được nhiều kết quả quan trọng, hoạt động bảo vệ rừng đi vào nề nếp; số vụ và mức độ vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp có chiều hướng giảm. Tuy nhiên, tình hình vi phạm về phá rừng, chiếm đất, khai thác rừng trái pháp luật còn diễn ra ở một số địa bàn trong tỉnh; mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn diễn biến phức tạp. Để kịp thời chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác quản lý bảo vệ rừng, chủ động triển khai các biện pháp bảo vệ rừng nhằm làm giảm các vụ vi phạm và diện tích rừng thiệt hại do vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp, tổ chức triển khai các biện pháp đồng bộ về phòng cháy, chữa cháy rừng, giảm thiểu thiệt hại do cháy rừng, như sau:

### **4.1. Xác định vùng trọng điểm**

#### **a) Khu vực trọng điểm chặt phá**

**Huyện Tịnh Biên:** Khu vực Trường bán- núi Cấm thuộc xã Tân Lợi; Khu vực Latina Núi Cấm, thuộc ấp An Thạnh, xã An Hào; Khu vực Tà Lọt từ ngã ba Sóc Túc đến chân vò Chư Thần, thuộc xã An Hào; Khu vực Núi Giải Nhỏ (5 Giếng), thuộc xã An Phú.

#### **Huyện Tri Tôn**

- Khu vực Núi Dài lớn: Vô Cỏ Sả; Vô Cờ; Đồi 81; Đồi 400; Khu vực phía đông Núi Dài lớn thuộc áp Rò Leng từ Antraco - Bến chuối; Khu vực Núi Trọi, Vô đá đen, Bến Bà Chi thuộc áp Trung An, xã Lê Trì.

- Khu vực núi Nam Quy: áp Tà On và Phnôm Pi xã Châu Lãng.

- Khu vực Núi Cô Tô: Kẹt Cắn Đước và Đồi Tà Pạ xã An Tức và Núi Tô; Khu vực từ Hang Tuyên Huân qua suối nước chảy đến công trường khai thác đá An Phước áp Phước Lộc, xã Ô Lâm.

- Trong đó khu vực Tà Pạ là điểm nóng và Bến bà Chi là điểm đặc biệt quan tâm có khả năng trở thành điểm nóng.

b) Khu vực sử dụng đất rừng không đúng mục đích

Rừng tràm Bình Minh, xã Tà Đảnh thuộc huyện Tri Tôn. Các diện tích đất lâm nghiệp có dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, cần tiếp tục tiến hành kiểm tra, rà soát, ngăn chặn và báo cáo kịp thời các công trình triển khai thực hiện chưa có thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng và chưa có phương án trồng rừng thay thế.

c) Trọng điểm mua bán gỗ

- Huyện Tri Tôn: Các cơ sở cưa xẻ gỗ xung quanh rừng, khu vực kinh Vĩnh Tế xã Lạc Quới, xã Vĩnh Gia; khu vực chùa An Lập thuộc khóm An Hòa B, thị trấn Ba Chúc.

- Huyện Tịnh Biên: Các trại cưa xẻ gỗ thuộc xã An Hảo, xã Vĩnh Trung, xã Núi Voi và xã Văn Giáo.

d) Khu vực săn bắt, mua bán động vật hoang dã

- Địa bàn huyện An Phú gồm: Chợ Khánh An, Chợ Quốc Thái, Cầu Cồn Tiên;

- Địa bàn huyện Tịnh Biên gồm: Rừng tràm Trà Sư, Chợ Núi voi, Chợ Chi Lãng, đầu cầu Tha La, Khu vực Chùa phật lớn Núi Cấm xã An Hảo

- Địa bàn huyện Tri Tôn gồm: Các khu chợ Tri Tôn, Chợ cầu Lò Gạch, Chợ công Ranh thuộc xã Lương An Trà.

- Địa bàn TP Long Xuyên: Chợ Mỹ Bình, Mỹ Hòa (giáp ranh huyện Thoại Sơn)

- Khu vực tuyến biên giới và các chợ, thuộc các xã An Nông, thị trấn Tịnh Biên, xã An Phú, xã Nhơn Hưng, xã Núi Voi và thị trấn Chi Lãng.

## **4.2. Biện pháp thực hiện**

a) Tăng cường vai trò quản lý nhà nước về rừng và đất Lâm nghiệp của chính quyền địa phương.

Lực lượng Kiểm lâm thực hiện tốt chức năng tham mưu để chính quyền thực hiện đầy đủ vai trò quản lý nhà nước đạt hiệu quả cao trong lĩnh vực bảo vệ rừng theo Luật Lâm nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành

Luật Lâm nghiệp. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 594/KH-UBND ngày 20/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/08/2017 của Chính phủ và Kế hoạch số 31-KH/TU ngày 04/07/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Đối với chính quyền, các ngành chức năng địa phương quản lý chặt chẽ diện tích rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn, chịu trách nhiệm huy động các lực lượng có liên quan phối hợp với Kiểm lâm kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vụ vi phạm trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng.

#### b) Quản lý các cơ sở chế biến gỗ

Lực lượng Kiểm lâm chủ động tham mưu Chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch phối hợp kiểm tra các cơ sở chế biến, cưa xẻ gỗ thường xuyên, liên tục, xử lý nghiêm, đúng quy định pháp luật, kiên quyết đình chỉ hoạt động cơ sở chế biến gỗ vi phạm các quy định của Nhà nước. Thu hồi, không cấp mới giấy phép kinh doanh đối với cơ sở chế biến gỗ không đảm bảo nguồn nguyên liệu hợp pháp hoặc cố tình vi phạm.

#### c) Phối hợp tuần tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

Lực lượng Kiểm lâm tham mưu giúp Ban Chỉ đạo tỉnh, Ban chỉ huy huyện, xã chỉ đạo thực hiện kế hoạch phối hợp với các lực lượng tổ chức tuần tra, kiểm tra những khu vực trọng điểm chặt phá rừng, sử dụng đất lâm nghiệp sai mục đích.

Tiếp tục triển khai thực hiện các quy chế phối hợp đã ký kết giữa 04 lực lượng Kiểm lâm, Công an, Quân sự, Bộ đội Biên phòng. Lực lượng Công an hỗ trợ lực lượng Kiểm lâm trong những hoạt động tuần tra, truy bắt đối tượng chặt phá rừng. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh hỗ trợ Kiểm lâm trong quản lý, bảo vệ rừng khu vực biên giới; đấu tranh chống buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới.

#### d) Kiểm tra thực hiện sử dụng đất Lâm nghiệp

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì và phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện sử dụng đất Lâm nghiệp đã được quy hoạch. Có trách nhiệm đề xuất, xử lý những trường hợp sử dụng sai mục đích. Đồng thời tham mưu UBND tỉnh sớm ban hành Quyết định giao quyền sử dụng đất rừng phòng hộ, đặc dụng cho Ban quản lý rừng phòng hộ và đặc dụng tỉnh để đảm bảo công tác quản lý, bảo vệ rừng bền vững trong thời gian tới.

e) Phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và trồng cây lâm nghiệp phân tán: Chi cục Kiểm lâm và Ban quản lý rừng phòng hộ và đặc dụng tỉnh khẩn trương triển khai thực hiện kế hoạch 2024 theo Dự án trồng cây lâm nghiệp phân tán và Dự án bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ và đặc dụng tỉnh An Giang. Đồng thời thực hiện khoán chi bảo vệ rừng hàng năm theo quy định.

## **5. Tổ chức thực hiện**

### **5.1. Trách nhiệm Ban Chỉ đạo và Ban Chỉ huy các cấp**

Tất cả các thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình Phát triển Lâm nghiệp bền vững tỉnh An Giang có trách nhiệm quán triệt các Chỉ thị, văn bản chỉ đạo điều hành của Trung ương về lĩnh vực Lâm nghiệp.

Tùy theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị mà tiến hành thực hiện kế hoạch bảo vệ rừng, phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng một cách hiệu quả nhất, xem nhiệm vụ bảo vệ rừng, phát triển rừng, PCCCR là nhiệm vụ chính trị quan trọng của mỗi ngành, mỗi địa phương.

Ban chỉ huy các huyện, xã, chủ động tổ chức triển khai thực hiện biện pháp tổng hợp, đồng bộ các nội dung trong các văn bản của nhà nước về bảo vệ rừng, chống chặt phá rừng, PCCCR như đã nêu trên và triển khai thực hiện kế hoạch Bảo vệ rừng và PCCCR tại địa phương; thường xuyên phối hợp kiểm tra những vùng trọng điểm cháy, trọng điểm chặt phá, lấn đất lâm nghiệp, các tụ điểm mua bán, kinh doanh lâm sản, động vật hoang dã trái phép.

Lực lượng Kiểm lâm tham mưu Ban Chỉ huy các cấp xây dựng lịch trực chỉ huy và kế hoạch kiểm tra. Chủ động tổ chức, phối hợp tuần tra, kiểm tra hiện trường, những điểm nóng và xử lý kịp thời những vi phạm.

Ban Chỉ huy huyện, xã tổ chức kiểm tra hiện trường ít nhất 01 lần/tháng để đôn đốc, nhắc nhở cơ sở và những tổ chức có rừng thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ rừng và PCCCR.

### **5.2. Phân cấp xét duyệt và chế độ báo cáo**

Ban Chỉ huy huyện chịu trách nhiệm xét duyệt, kiểm tra kế hoạch bảo vệ rừng và PCCCR của các xã có rừng, các chủ rừng trên địa bàn.

Ban Chỉ huy các huyện, xã (các Hạt, Trạm Kiểm lâm) thực hiện báo cáo về kết quả thực hiện công tác bảo vệ rừng và PCCCR theo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu. Trong thời gian cao điểm PCCCR thực hiện báo cáo vào 15 giờ 30 hàng ngày về Văn phòng Ban Chỉ đạo tỉnh (Chi cục Kiểm lâm).

Đối với phương án bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng của Ban Quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng tỉnh phải có ý kiến thẩm định phương án của Chi cục Kiểm lâm, Phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ - Công an tỉnh, trước khi trình Ban Chỉ đạo tỉnh phê duyệt thực hiện.

## **6. Kinh phí**

Kinh phí thực hiện công tác bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh năm 2024 được thực hiện từ nguồn kinh phí sự nghiệp lâm nghiệp năm 2024 từ ngân sách tỉnh, do cấp thẩm quyền phân bổ, giao cho Chi cục Kiểm lâm và Ban Quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng tỉnh.

## **III. KIẾN NGHỊ**

Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh:

1. Xem xét, chỉ đạo Sở Tài nguyên Môi trường: Chủ trì, phối hợp cùng Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, các huyện có rừng rà soát ranh giới đất quy hoạch cho Lâm nghiệp để sớm tham mưu UBND tỉnh giao đất rừng phòng hộ, đặc dụng cho Ban Quản lý rừng phòng hộ và đặc dụng tỉnh, đồng thời rà soát và giải quyết các trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân trong đất lâm nghiệp.

2. Bố trí kinh phí để nạo vét hệ thống kênh, mương, cống, đập tại các khu rừng tràm đồng bằng nhằm chủ động nguồn nước, vận chuyển phương tiện, dụng cụ nhằm đảm bảo tốt công tác phòng cháy chữa cháy rừng vào mùa khô hàng năm.

3. Đề nghị UBND tỉnh cho chủ trương tiến hành điều tra, thống kê các diện tích rừng trồng đồi núi bị thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng trong thời gian qua (nắng hạn, giông lốc...) thực hiện các thủ tục thanh lý rừng theo quy định, từ đó có cơ sở pháp lý để đầu tư trồng lại rừng.

4. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, trang bị xe ô tô bán tải chuyên dụng cho Chi cục Kiểm lâm để kịp thời phục vụ công tác tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng, vận chuyển phương tiện, thiết bị, dụng cụ chữa cháy cơ động trong công tác bảo vệ và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn.

Tóm lại, công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng là nhiệm vụ của toàn dân, của các Sở, Ban ngành và chính quyền các cấp để cùng chung tay thực hiện bảo vệ rừng an toàn, phòng cháy tốt và chữa cháy kịp thời./.

**Nơi nhận:**

- BCD CTPTLN bền vững;
- Cục Kiểm lâm;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, Ngành có liên quan;
- Các thành viên BCD tỉnh;
- UBND huyện: Tri Tôn, Thoại Sơn;
- UBND thị xã Tịnh Biên;
- UBND TP. Châu Đốc;
- Văn phòng BCH các huyện, TP Châu Đốc;
- Lưu: VT, CCKL, NTT (35).

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Đức Duy**